

KẾ HOẠCH
**Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng,
lãng phí, tiêu cực năm 2026**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN năm 2018); Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả cao các nhiệm vụ, giải pháp PCTNLPTC theo các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các ngành, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCV) kỷ

ương, liên chính, đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, hoàn thành tốt nhất chức trách, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm được giao; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

Kế hoạch PCTNLPTC năm 2026 của UBND tỉnh là cơ sở để Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước, UBND các xã, phường (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả cao trong công tác PCTNLPTC.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTNLPTC là nhiệm vụ chính trị, trọng tâm, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và là giải pháp quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội; phải thường xuyên gương mẫu, quyết liệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTNLPTC. Gắn công tác PCTN, TC với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm CBCCV, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hoá”; những điều đảng viên không được làm, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiểm soát quyền lực, PCTNLPTC trên các lĩnh vực theo quy định của Bộ Chính trị

Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác PCTNLPTC phải thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, trong đó xác định phòng ngừa là chính; chú trọng chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo, báo cáo, phản ánh của công dân nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và các hành vi bao che, ngăn cản việc chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở những ngành, lĩnh vực nhạy cảm hoặc cơ quan, đơn vị có dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm quy định các trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTNLPTC

Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển

khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng¹, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNLPTC², đồng thời đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành³; tiếp tục ban hành các văn bản liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác PCTNLPTC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC; thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả công tác PCTNLPTC; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của CBCCV do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm; kịp thời cụ thể hoá chỉ đạo của cấp trên để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTNLPTC; thường xuyên, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao, quyết liệt, hiệu quả hơn. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của Nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị tư

¹ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện: Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 03/01/2014 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng (Chỉ thị số 50-CT/TW); Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (Chỉ thị số 04-CT/TW); Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021; Kế hoạch số 71- KH/TU ngày 10/8/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Kết luận số 05- KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 19/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 1468-QĐ/TU ngày 07/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kết luận số 105/KL-TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản...

² Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật PCTN 2018 (Nghị định số 59/2019/NĐ-CP); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP); Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia PCTN tiêu cực đến năm 2030; Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền giữa chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương hai cấp,...

³ Kế hoạch số 937/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công văn số 467-CV/BCSĐ ngày 13/11/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Cao Bằng về việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 1468-QĐ/TU ngày 07/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ; Công văn số 2984/UBND-NC ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện Công điện số 968/Đ- TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp;...

tướng, tổ chức, hành chính, kinh tế; tập trung kiểm soát chặt chẽ quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn để PCTN, TC.

Tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ CBCCVC làm công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao. Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách, quản lý được giao trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về PCTNLPTC; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực, chống tâm lý ngại trách nhiệm, che giấu sai phạm để tránh ảnh hưởng đến trách nhiệm của người đứng đầu, đến thành tích chung của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: công khai minh bạch trong tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình; kiểm soát tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, chuyên đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước; tăng cường công tác phát hiện, xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo...

Hàng năm lấy kết quả công tác PCTNLPTC để làm tiêu chí trong việc bình xét thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị; CBCCVC phải gương mẫu thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN, TC.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, thông tin, truyền thông các nội dung công tác PCTNLPTC tới đội ngũ CBCCVC và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả:

- Về nội dung: các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản liên quan về công tác PCTNLPTC của tỉnh đã ban hành; tuyên truyền kết quả thanh tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực; gương người tốt, việc tốt trong đấu tranh PCTNLPTC, tạo sự lan toả sâu rộng trong xã hội, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào quyết tâm PCTNLPTC của Đảng, Nhà nước; tiếp tục thực hiện nghiêm túc Văn bản số 2427/UBND-NC ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh⁴ về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ về Báo cáo tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021”.

⁴ Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các tài liệu tuyên truyền của Đề án (sách, tờ gấp), triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; hằng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác PCTN, TC cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNLPTC.

- Về hình thức: tổ chức tuyên truyền trên các loại hình báo chí của cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử, tổ chức hội nghị, cuộc thi, tuyên truyền lưu động, tổ chức xét xử lưu động các vụ án tham nhũng... kết hợp các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị (tổ chức hội thi, cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến,...).

- Các trường học, các cơ sở giáo dục, đào tạo tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9633/VPCP-V.I ngày 08/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNLPTC đến tất cả CBCCVC, doanh nhân, người có uy tín trong cộng đồng và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục về PCTNLPTC tại cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước cho cộng đồng doanh nghiệp, nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật để doanh nghiệp chủ động bảo vệ quyền lợi của mình trước các hành vi tiêu cực, những nhiễu.

- Tiếp tục nâng cao năng lực, thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, văn bản mới, chuyên sâu về PCTNLPTC và đề xuất chế độ chính sách, ưu đãi phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTNLPTC; đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn Giáo dục công dân, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật đối với cấp trung học phổ thông và môn Pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ tuyên truyền viên là người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số; giáo viên, giảng viên là những người tình nguyện giảng dạy ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Quan tâm tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật chính sách, pháp luật về PCTNLPTC cho đội ngũ tuyên truyền viên nòng cốt.

3. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm giải trình trong cơ quan, đơn vị

3.1.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật) theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018; chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; chủ động rà

soát, tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo Điều 10, Luật PCTN năm 2018. Ngoài hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN năm 2018, các cơ quan, đơn vị đăng tải 100% các nội dung công khai, minh bạch⁵ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (*đây là các tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN hằng năm*). Thực hiện nghiêm túc quy định về họp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định⁶. Thường xuyên công khai các thủ tục hành chính trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tiếp nhận yêu cầu giải trình và thực hiện việc giải trình để người dân, doanh nghiệp biết và thực hiện.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao và các quy định của pháp luật tiếp tục chủ động rà soát, hướng dẫn việc công khai minh bạch, gửi văn bản hướng dẫn việc công khai, minh bạch cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo) theo quy định. Khi có sự thay đổi của pháp luật chuyên ngành, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có trách nhiệm cập nhật hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình (đồng gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, đôn đốc, tổng hợp). Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm công khai theo quy định và trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cấp dưới thực hiện công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/NĐ-CP và các quyết định của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực PCTN, TC; chủ động thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

b) Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

⁵ Các cơ quan, đơn vị, địa phương công khai trên Cổng TTĐT các nội dung sau: (1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác PCTNLPTC. (2) Lĩnh vực công tác cán bộ: Công khai việc tuyển dụng CBCCVC vào cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng; công khai quyết định bổ nhiệm đối với CBCCVC; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, quyết định luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật... (3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư công (4) Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông (5) Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: công khai xin ý kiến lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên khoáng sản môi trường sau khi được phê duyệt; công khai phương án thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; công khai thông báo thu hồi đất do vi phạm pháp luật; công khai giao đất, cho thuê đất, đấu thầu, đấu giá đất...

⁶ Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC.

Các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội trên cơ sở các quy định của pháp luật về PCTNLPTC và đặc thù trong tổ chức, hoạt động của đơn vị mình, có trách nhiệm quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch trong doanh nghiệp, tổ chức mình; nội dung công khai, minh bạch, bao gồm:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, thành viên; chế độ lương, thưởng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi xã hội khác; quy tắc ứng xử, điều lệ doanh nghiệp, tổ chức; công tác tổ chức, bố trí nhân sự và các nội dung khác phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Công khai, minh bạch quy chế huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; quyền lợi và nghĩa vụ của người đóng góp, người được hưởng lợi; mục đích huy động các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; đối tượng, hình thức và mức huy động các khoản đóng góp; kết quả huy động, bao gồm: danh sách các đối tượng đóng góp, tài trợ, hình thức và mức đóng góp, tài trợ của từng đối tượng; kết quả quản lý, sử dụng các khoản huy động vào mục đích từ thiện.

- Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định của pháp luật về PCTNLPTC; xây dựng ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; xây dựng ban hành quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng.

3.1.2. Trách nhiệm giải trình trong cơ quan, đơn vị

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/NĐ-CP; Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 26/10/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ chủ động thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

Việc thực hiện trách nhiệm giải trình được thực hiện theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng

phí và quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan; thường xuyên chủ động rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ, quy chế công tác, hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm. Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định tại Điều 94, Luật PCTN năm 2018.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và kiểm soát xung đột lợi ích

3.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản⁷ của Trung ương, của tỉnh đã ban hành; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện nghiêm văn hóa công vụ; chỉ đạo CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ thực hiện nghiêm Quy chế làm việc nhằm chấn chỉnh, đấu tranh với tình trạng sợ trách nhiệm, sợ sai không dám làm của một bộ phận CBCCVC; đồng thời tăng cường trách nhiệm, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích của đất nước, của Nhân

⁷ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 23/11/2022 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đẩy mạnh CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân, doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Kế hoạch số 2451/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3077/KH-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ; Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ ban hành về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, giám sát hoạt động công vụ để chấn chỉnh việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch 2637/KH-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;...

dân.

Tiếp tục quán triệt, duy trì việc niêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của CBCCVC; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan về văn hóa công sở. Chủ động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBCCVC thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp của tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo, chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và sử dụng thời gian làm việc của CBCCVC tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và người có chức vụ quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý. Trong trường hợp không từ chối được thì cơ quan, đơn vị, cá nhân phải tổ chức quản lý, xử lý quà tặng theo quy định tại Điều 27 Nghị định 59/2019/NĐ-CP và theo quy trình thủ tục hành chính nội bộ xử lý quà tặng được phê duyệt tại Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực PCTN, TC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng (Quyết định số 1740/QĐ-UBND).

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Báo cáo bằng văn bản các trường hợp vi phạm (nếu có) gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3.3.3. Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật PCTN năm 2018; thường xuyên rà soát các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; xử lý các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, quy trình xử lý theo Quyết định số 1740/QĐ-UBND.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và Quy định cụ thể danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi của Bộ, ngành Trung ương (nếu có). Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC vì vụ lợi hoặc trù dập CBCCVC.

Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị báo cáo người đứng đầu cơ quan cấp trên xem xét chuyển đổi; không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.5. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

3.5.1. Công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm theo quy định⁸, gắn việc tổ chức thực hiện với việc thực hiện Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát đảm bảo không bỏ sót đối tượng kê khai, kê khai đúng, đầy đủ, rõ ràng các nội dung về tài sản, thu nhập; lập sổ theo dõi việc kê khai, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập, báo cáo kết quả kê khai, công khai theo quy định, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm. CBCCVC căn cứ vị trí công tác và quy định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3.5.2. Công tác xác minh tài sản, thu nhập

Thanh tra tỉnh chủ trì, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch xác

⁸ Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Văn bản số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 56-QĐ/TW, Kế hoạch số 538/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh về thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Kế hoạch số 3285/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; hiện Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

minh tài sản, thu nhập năm 2026 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo công tâm, khách quan, đúng quy định. Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026; triển khai xác minh, kết luận, kiến nghị xử lý nghiêm hành vi vi phạm và công khai kết luận xác minh tài sản, thu nhập theo quy định. Tăng cường xác minh ngẫu nhiên, đột xuất, xử lý nghiêm các trường hợp kê khai không trung thực; bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa.

Tiếp tục phối hợp với Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan triển khai Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý bản kê khai; đối chiếu, xác minh tài sản, thu nhập của cá nhân, tổ chức có trách nhiệm phải kê khai.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt

3.6.1. Về cải cách thủ tục hành chính

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh theo các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Cao Bằng trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp về CCHC; thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các văn bản đã ban hành hoặc tham mưu ban hành mới các văn bản về CCHC của tỉnh, từng bước khắc phục hạn chế và nâng cao hiệu quả các chỉ số liên quan đến CCHC như PAR-INDEX, SIPAS, PAPI và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI của tỉnh năm 2026. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 4110/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng cải cách hành chính tỉnh Cao Bằng năm 2026; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, nhất là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; ban hành đầy đủ các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; kịp thời công bố, công khai, minh bạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định, không để quá hạn, trễ hạn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC. Tăng cường quán triệt đội ngũ CBCCVN chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ⁹, tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc càm chùng, sợ trách nhiệm; giám sát chặt chẽ CBCCVN và xử lý nghiêm minh vi phạm nếu có trong việc thực hiện các TTHC và giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị mình.

Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế “*một cửa liên thông*”, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp; tổ chức thực hiện nghiêm túc

⁹ Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch 2637/KH-UBND ngày 04/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Kết luận số 226-KL-TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống chính trị.

các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành về CCHC, TTHC; tiếp tục duy trì, phát huy vai trò của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường đáp ứng yêu cầu CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thường xuyên hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện đúng, đủ, nghiêm túc các thủ tục theo quy định, không trả thêm bất cứ khoản chi phí nào cho CBCCVC thực hiện nhiệm vụ ngoài các khoản chi phí theo quy định của Nhà nước; đối với hồ sơ giải quyết quá hạn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải có văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức, trong đó nêu rõ lý do quá hạn và thời gian trả kết quả lần sau.

3.6.2. Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành; thực hiện tốt Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-iOffice 4.0, lập hồ sơ điện tử, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh sử dụng các phần mềm để phục vụ công tác như: Phần mềm Kế toán MISA; phần mềm một cửa điện tử VNPT-iGate; phần mềm “Phòng họp không giấy”,... tăng cường số lượng dịch vụ được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ CBCCVC.

3.6.3. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thanh toán không dùng tiền mặt¹⁰; nâng cao sự công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán để phục vụ phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực, rửa tiền, tẩu tán tài sản khi phát sinh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, phục vụ tốt nhất việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng và xác minh, truy tìm, truy thu, các tài sản tham nhũng nếu có.

3.7. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTNLPTC

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực¹¹;

¹⁰ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt; Kế hoạch số 4412/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2978/TH-UBND ngày 01/11/2021 về việc triển khai Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1990/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

¹¹ Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 3158-QĐ/TU ngày 03/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Luật PCTN (Điều

kịp thời xử lý nghiêm túc theo thẩm quyền đối với trách nhiệm người đứng đầu cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng; tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTNLPTC đối với CBCCVC tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; phải xác định công tác đấu tranh PCTNLPTC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống lãng phí, tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CBCCVC; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTNLPTC;

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVC và toàn xã hội; xây dựng đạo đức liêm chính, ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh PCTNLPTC; thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở... định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3.8. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả cao Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg); Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg và các nội dung về CCHC, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, có hiệu quả công tác PCTN, TC và Chỉ thị số 10/CT-TTg trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; chú trọng tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra để CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết công việc. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), không để người dân, doanh nghiệp phải bỏ ra các khoản chi phí không chính thức ngoài các chi phí quy định của Nhà nước.

70, Điều 71, Điều 72); Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; rà soát, nhận diện những vị trí việc làm có nguy cơ tham nhũng để có biện pháp giám sát, kiểm tra, phòng ngừa kịp thời, hiệu quả; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình công tác, gắn với thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích, quy tắc ứng xử, những việc không được làm đối với người có chức vụ, quyền hạn; tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC; kiểm soát TTHC; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ CBCCVN.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp tiếp tục nâng cao chỉ số CCHC, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, xã, phường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao trách nhiệm và thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp qua tiếp công dân, đường dây nóng và hộp thư thư điện tử... nhất là những thông tin tố cáo, kiến nghị, phản ánh về những vấn đề bức xúc, hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà của CBCCVN trong giải quyết công việc.

3.9. Công tác phòng, chống lãng phí

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp tiết kiệm, phòng, chống lãng phí theo chỉ đạo, hướng dẫn¹² của Trung ương, của Tỉnh, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau: quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai; quản lý vốn, tài sản Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tổng kiểm kê tài sản công theo chỉ đạo của Trung ương.

Các cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ rà soát, xử lý, khắc phục tình trạng lãng phí trong quản lý, sử dụng tài nguyên, đất đai, tài sản công; khẩn trương sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ thất thoát, lãng phí nguồn lực.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

¹² Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Kế hoạch số 487-KH/TU ngày 12/6/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Kế hoạch số 2639/KH-UBND ngày 21/08/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 3272/KH-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng triển khai thực hiện Nghị quyết 193/NQ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 429-KH/TU ngày 03/3/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của tỉnh Cao Bằng;...

4.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động tổ chức tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc phạm vi quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát công vụ, nhất là đối với đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện công tác kiểm tra trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực (phòng cháy, chữa cháy; môi trường; thuế; xây dựng; đất đai; đăng ký doanh nghiệp; đấu thầu; quản lý thị trường...) để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm những hành vi những nhiễu, gây phiền hà để trục lợi. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật khi không phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ mà các cơ quan chức năng có thẩm quyền khác phát hiện, xử lý.

4.2. Phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử

Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thông qua hoạt động giám sát của mình nếu phát hiện CBCCVN có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì đề nghị ngay với cơ quan có thẩm quyền (cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra) xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

4.3. Phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra

Cơ quan thanh tra tiến hành thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2026 và các nhiệm vụ đột xuất khác. Qua thanh tra, kiểm tra giúp phát hiện những sơ hở, bất cập, thiếu sót trong cơ chế, chính sách, pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, chính sách pháp luật góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (TNLPTC), vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng tài sản, ngân sách Nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt; chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra khi phát hiện dấu hiệu tội phạm tham nhũng, tiêu cực. Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra phải tạo sức răn đe, cảnh báo, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đồng thời giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân hiểu rõ và thực hiện đúng pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật đảm bảo phòng ngừa hiệu quả, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Quá trình tiến hành thanh tra, kiểm tra phải tuân thủ trình tự, thủ tục thanh tra từ khâu lập kế hoạch, khảo sát, ban hành quyết định thanh tra, thu thập tài liệu, chứng cứ đến khâu lập biên bản, kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra; việc xử lý vi phạm hành chính trong thanh tra phải đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công bằng, quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng thanh tra góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Đồng thời phải thực hiện nghiêm túc Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; xử lý nghiêm trách

nhệm của các đoàn thanh tra, kiểm tra khi tiến hành thanh tra, kiểm tra mà không phát hiện vi phạm do chưa làm hết trách nhiệm theo quy định.

Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát các kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị. Qua đó, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực của đối tượng thanh tra và các đoàn thanh tra, kiểm tra (nếu có), để tổng hợp, tham mưu và báo cáo UBND tỉnh xử lý theo quy định.

4.4. Công tác giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện đồng bộ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹³ và các quy định về tiếp nhận phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi (TNLPTC); thường xuyên tạo điều kiện, khuyến khích công dân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông qua đường dây nóng, hộp thư điện tử... khi đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, TNLPTC trong việc thi hành công vụ, nhiệm vụ của CBCCVC; tạo điều kiện, khuyến khích để CBCCVC khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, TNLPTC nơi mình công tác để báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị mình hoặc báo cáo với thủ trưởng cơ quan cấp trên hoặc cơ quan chức năng khi phát hiện thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình có hành vi TNLPTC. Coi việc phản ánh, tố cáo, báo cáo hành vi TNLPTC là một nguồn thông tin hữu ích cho công cuộc đấu tranh PCTNLPTC, đồng thời giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhìn nhận, đánh giá lại năng lực, hiệu quả quản lý điều hành và đạo đức công vụ của CBCCVC do mình quản lý, qua đó có giải pháp hoàn thiện, nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của mình. Việc tiếp nhận, xem xét, giải quyết, xử lý phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định Điều 65, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69, Luật PCTN; việc bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo thực hiện theo quy định của Luật Tố cáo, Luật PCTN năm 2018 và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống TNLPTC.

Việc tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải được thực hiện đúng thẩm quyền đã được phân định lại tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 141/2025/NĐ-CP. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện đồng bộ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định về tiếp nhận phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi TNLPTC; tạo điều kiện, khuyến khích công dân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo, phản ánh. Duy trì và công khai, thông báo rộng rãi các kênh tiếp nhận thông tin như đường dây nóng, hộp thư điện tử, hòm thư góp ý để người dân, doanh nghiệp kịp thời phản ánh, kiến nghị về các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Bố trí công chức trực 24/24 giờ để tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác bảo

¹³Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quy định số 2305-QĐ/TU ngày 13/8/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc tiếp công dân và xử lý đơn thư KN,TC, kiến nghị phản ánh tại Tỉnh ủy Cao Bằng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,...

vệ người tố cáo theo Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật, nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp trong việc phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án trên địa bàn tỉnh; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với những vụ việc phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải được tiến hành xác minh, điều tra làm rõ, nếu phát hiện và kết luận của cơ quan có thẩm quyền vi phạm pháp luật hình sự thì phải xử lý theo quy định; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tham nhũng, kinh tế mới phát hiện, đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng, kéo dài; kịp thời thu hồi tài sản do tham nhũng gây ra.

Các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân và Thanh tra tỉnh tiếp tục thực hiện tốt mối quan hệ phối trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thanh tra tỉnh các cơ quan Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo tình hình, kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh để tổng hợp xây dựng báo cáo chung của UBND tỉnh theo quy định.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện, cộng tác với cơ quan thanh tra, kiểm toán Nhà nước, điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng; chủ động xử lý các vướng mắc trong giám định, định giá, cung cấp tài liệu nhằm đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án, vụ việc TNLPTC; đặc biệt là những vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Rà soát, bổ sung kịp thời các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực vào diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo để bảo đảm xử lý triệt để, đúng quy định.

5. Phát huy vai trò trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTNLPTC

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (UBMTTQ) Việt Nam tỉnh Cao Bằng, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện pháp luật về PCTNLPTC; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTNLPTC; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp

phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTNLPTC. Các cơ quan báo chí, truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTNLPTC và vụ việc tham nhũng;

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTNLPTC; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNLPTC; kết quả công tác PCTNLPTC, nhất là những thông tin được dư luận quan tâm; các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTNLPTC và vụ việc tham nhũng.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên cùng cấp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNLPTC; xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTNLPTC theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để PCTNLPTC.

6. Thực hiện công tác PCTNLPTC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Thủ trưởng các Doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng, triển khai các nội dung để phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng, thực hiện tốt quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ, thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích; có trách nhiệm phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng trong nội bộ; kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo với cơ quan Nhà nước khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, những nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà của CBCCVV khi giải quyết các công việc có liên quan.

7. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTNLPTC; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch và tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công

tác thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNLPTC thành pháp luật của Nhà nước; tập trung nâng cao chất lượng cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng về PCTNLPTC thành cơ chế, chính sách, quy trình, quy định cụ thể theo tinh thần Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương đường lối của Đảng về PCTNLPTC thành pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, TC thành pháp luật của Nhà nước; Kế hoạch số 4136/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2026. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật còn sơ hở, bất cập, chồng chéo hoặc tạo cơ chế “khép kín”, là kẽ hở, “lỗ hổng”, dễ bị lợi dụng, lạm dụng để vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như ngân hàng, tín dụng; đấu giá, đấu thầu, mua sắm và quản lý, sử dụng thuốc chữa bệnh, trang thiết bị vật tư y tế, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, quản lý, sử dụng đất đai, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch xây dựng,... nhằm tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác PCTNLPTC.

Trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách, các cơ quan chủ trì cần phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội doanh nghiệp để lấy ý kiến, đảm bảo chính sách khi ban hành tháo gỡ được các “điểm nghẽn”, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh; thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực PCTN, TC trong công tác xây dựng pháp luật.

8. Công tác đánh giá công tác PCTN năm 2025 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ

Giao Thanh tra tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện giải trình và chuẩn bị đầy đủ các tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025 khi có yêu cầu của Thanh tra Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị tự thực hiện rà soát để khắc phục hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua việc đánh giá công tác PCTN năm 2025, tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đánh giá công tác PCTN của tỉnh; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, số liệu kiểm chứng về Thanh tra tỉnh để phục vụ đánh giá khi có yêu cầu; tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đánh giá công tác PCTN của tỉnh; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, số liệu kiểm chứng¹⁴ về Thanh tra tỉnh (cơ quan đầu mối tổ chức đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh) để phục vụ đánh giá công tác PCTN tỉnh theo quy định.

¹⁴ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát lại, đăng tải đầy đủ các kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025, các báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, TC của cơ quan, đơn vị mình và các nội dung liên quan chấm điểm, công khai trên Trang TTĐT (đăng tải lên chuyên mục Hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành) và cung cấp đường dẫn (đường link) để làm tài liệu minh chứng khi Thanh tra Chính phủ tổ chức đánh giá. Không để xảy ra tình trạng thất lạc hồ sơ, tài liệu sau khi sáp nhập, gây khó khăn cho việc đánh giá công tác PCTN năm 2025.

9. Thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC và hợp tác quốc tế về PCTN, TC

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030 của Chính phủ và Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ PCTN, TC nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém; phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; xây dựng bộ máy Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong PCTN, TC; tăng cường hợp tác quốc tế trong PCTN, TC gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên, lâu dài; được tiến hành kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; không có ngoại lệ; không có vùng cấm đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm; xác định các giải pháp phòng ngừa là chính, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự. Gắn công tác PCTN, TC với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực Nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn và Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch PCTNLPTC năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình. Kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp; phân công cụ thể trách nhiệm và quan hệ phối hợp của các cơ quan chức năng có liên quan; bố trí nguồn lực phù hợp để bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả cao đối với nhiệm vụ đề ra, trong đó có các nhiệm vụ cụ thể được UBND tỉnh giao trong Kế hoạch này.

Kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026 của các cơ quan, đơn vị sau khi ban hành phải gửi về Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy) và UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) trước ngày 10/02/2026 để phục vụ theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp báo cáo theo quy định; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh. Đối với các

sở, ban, ngành ngoài việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ PCTNLPTC của cơ quan, đơn vị phải tổng hợp báo cáo các nội dung PCTNLPTC thuộc thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định. Đồng thời biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thực hiện không tốt công tác PCTNLPTC theo quy định.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật PCTN. Theo định kỳ 6 tháng, cuối năm hoặc đột xuất, cung cấp thông tin, tình hình hoạt động giám sát và việc phát hiện các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thông qua hoạt động giám sát cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp chung trên địa bàn tỉnh.

3. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình cung cấp kịp thời thông tin, tình hình và kết quả phát hiện, xử lý kỷ luật các tổ chức đảng, đảng viên, công tác truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; việc phối hợp phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giám sát việc thi hành pháp luật về PCTNLPTC và việc xử lý những vụ việc, người có hành vi tham nhũng, tiêu cực cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh.

4. Công an tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ khởi tố, điều tra, thi hành án các vụ việc, người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo tình hình phát hiện, khởi tố, điều tra, thi hành án dân sự đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp chung trên địa bàn tỉnh.

5. Ngân hàng Nhà nước khu vực 5 thực hiện các nội dung được giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng trên địa bàn tỉnh thực hiện công khai, minh bạch hoạt động theo quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về PCTNLPTC đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo kết quả cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp chung trên địa bàn tỉnh.

6. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan công khai kịp thời, đầy đủ chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

7. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026 của các cơ quan, đơn vị; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, giúp UBND tỉnh tổng hợp tình hình, xây dựng các báo cáo về công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Nhiệm vụ cụ thể: *có Phụ lục kèm theo.*

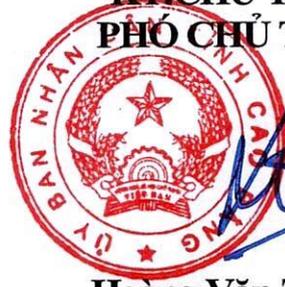
Trên đây là Kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để hướng dẫn thực hiện hoặc tham mưu UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

(Kèm theo Phụ lục: phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện Kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026 của UBND tỉnh)

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các DNNN trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, BTCD, HCTC;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC_(LVA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thạch